|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI** | **KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG LỚP 6**  **(Theo Thông tư 32/2018 và Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)**  **NĂM HỌC: 2022-2023** |

**1.Khung thời lượng chương trình**

Học Kì I: 18 tiết ( 18 tuần x1 tiết/ tuần = 18 tiết)

Học Kì II: 17 tiết ( 17 tuần x 1 tiết/ tuần= 17 tiết)

Cả năm: 35 tiết

**2. Khung tỉ lệ các nội dung kiến thức (Căn cứ thông tư 32/2018)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **KHDH nhà trường xây dựng** | | **Ghi chú** |
| Tỉ lệ % | Số tiết |  |
| **Chủ đề 1: Lịch sử Hà Nội từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X** | 11.4% | 4 |  |
| **Chủ đề 2: Di sản văn hóa vật thể tiêu biểu ở Hà Nội từ thời nguyên thủy đến TK X** | 8.6% | 3 |  |
| **Chủ đề 3: Học sinh Hà Nội góp phần xây dựng gia đình văn hóa** | 11.4% | 3 |  |
| **Chủ đề 4: Vị trí và sự thay đổi phạm vi hành chính thành phố Hà Nội** | 11.4% | 4 |  |
| **Chủ đề 5: Sản vật Hà Nội** | 8.6% | 3 |  |
| **Chủ đề 6: Các nghề truyền thống góp phần phát triển kinh tế thành phố Hà Nội** | 11,4% | 4 |  |
| **Chủ đề 7: Phong trào “ Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội** | 8.6% | 3 |  |
| **Chủ đề 8: Ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường tới đời sống và sức khỏe người dân Hà Nội** | 8.6% | 3 |  |
| **Ôn tập - Kiểm tra định kì** | 22.8% | 8 |  |
| **Tổng** | 100% | 35 |  |

**3. Kế hoạch dạy học theo tuần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề/ Bài học** | | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1 - 4** | **1-2-3- 4** | **Chủ đề 1: Lịch sử Hà Nội từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X** | 1. Hà Nội vùng đất thời tiền sử | - Trình bày được những nét tiêu biểu của lịch sử hà Nội từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X.  - Tự hào về truyền thống lịch sử của Hà Nội trong sự phát triển của lịch sử dân tộc. |
| 2. Hà Nội thời kì Văn Lang – Âu Lạc |
| 3. Hà Nội thời kì đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X  a. Địa danh Hà Nội thời kì Bắc thuộc |
| 3. Hà Nội thời kì đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X  b. Hà Nội trong các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X  - Bài tập chủ đề 1 |
| **5 - 7** | **5 - 7** | Chủ đề 2: Di sản văn hóa vật thể tiêu biểu ở Hà Nội từ thời nguyên thủy đến TK X | 1. Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và khảo cổ Cổ Loa | - Kể tên được một số di sản văn hóa vật thể tiêu biểu ở Hà Nội từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X.  - Giới thiệu được những giá trị lịch sử của các di sản văn hóa vật thể ở Hà Nội cho người thân và cộng đồng.  - Tự hào về truyền thống lịch sử của Hà Nội trong sự phát triển của lịch sử dân tộc. |
| 2. Những bảo vật quốc gia ở Hà Nội thời kì văn hoá Đông sơn  a. Trống đồng Hoàng Hạ  b. Trống đồng Cổ Loa và bộ sưu tập lưỡi cày đồng |
| 2. Những bảo vật quốc gia ở Hà Nội thời kì văn hoá Đông sơn  c. Sưu tập khuôn đúc Cổ Loa  Bài tập chủ đề 2 |  |
| **8** | **8** |  | Ôn tập giữa kì I | - Học sinh hệ thống lại những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |
| **9** | **9** |  | **Kiểm tra giữa kì I** | - Học sinh nắm được những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống. |
| **10 - 12** | **10 - 12** | **Chủ đề 3: Học sinh Hà Nội góp phần xây dựng gia đình văn hóa** | 1. Phong trào xây dựng Gia đình văn hoá ở thành phố Hà Nội | - Nêu được vai trò của xây dựng gia đình văn hóa.  - Nêu được những hành động, cách ứng xử của học sinh để xây dựng gia đình văn hóa. |
| 2. Vai trò của việc xây dựng Gia đình văn hoá |
| 3. Đóng góp của học sinh thành phố Hà Nội trong xây dựng Gia đình văn hoá - Bài tập chủ đề 3 |
| **13 - 16** | **13 - 16** | **Chủ đề 4: Vị trí và sự thay đổi phạm vi hành chính thành phố Hà Nội** | 1. Vị trí địa lí và phạm vi hành chính | - Xác định được vị trí địa lí và phạm vi hành chính của thành phố trên bản đồ.  - Trình bày được sự thay đổi phạm vi hành chính ở một số mốc lịch sử từ năm 1945 đến nay.  - Nêu được ý nghĩa của vị trí địa lý và sự thay đổi phạm vi hành chính. |
| 2. Sự thay đổi phạm vi hành chính  \* Lần điều chỉnh năm 1961  \* Lần điều chỉnh năm 1978 |
| 2. Sự thay đổi phạm vi hành chính  \* Lần điều chỉnh năm 1991  \* Lần điều chỉnh năm 2008 |
| Bài tập: Chủ đề 3 |
| **17** | **17** |  | **Ôn tập cuối kì I** | - Học sinh hệ thống lại những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |
| **18** | **18** |  | **Kiểm tra cuối kì I** |

**HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề/Bài học** | | **Yêu cầu cần đạt** |
| **19 - 21** | **19 - 20 - 21** | **Chủ đề 5: Sản vật Hà Nội** | 1. Nét chung về ẩm thực Hà Nội | - Nêu tên được các sản vật của thành phố Hà Nội.  - Trình bày được đặc trưng của một số sản vật ở Hà Nội.  - Truyên truyền, quảng bá sản vật Hà Nội. |
| 2. Một số sản vật tiêu biểua. Cam Canh, bưởi Diễn |
| 2. Một số sản vật tiêu biểub. Gà Míac. Đậu phụ Mơ\* Bài tập chủ đề 5 |
| **22 - 25** | **22-23-24 -25** | **Chủ đề 6: Các nghề truyền thống góp phần phát triển kinh tế thành phố Hà Nội** | 1. Tình hình phát triển các nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội  a. Khái niệm  b. Các nhóm nghề chính ở Hà Nội | - Kể tên được một số nghề truyền thống.  - Nêu được giá trị của các nghề truyền thống.  - Có ý thức giữ gìn, tuyên truyền quảng bá nghề truyền thống. |
| 1. Tình hình phát triển các nghề truyền thống ở thành phố Hà Nội  b. Những thuận lợi và khó khăn của các làng nghề truyền thống |
| 2. Giá trị của các nghề truyền thống ở Hà Nội |
| Bài tập chủ đề 6 |
| **26** | **26** |  | Ôn tập giữa kì II | - Học sinh hệ thống lại những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |
| **27** | **27** |  | Kiểm tra giữa kì II | - Học sinh nắm được những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |
| **28 - 30** | **28 - 29 - 30** | **Chủ đề 7: Phong trào “ Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội** | 1. Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” | - Nêu được một số hoạt động của phong trào.  - Tham gia tuyên truyền cho bạn bè, người thân và cộng động phát triển phong trào. |
| 2. Phong trào quyên góp sách vở và đồ dùng học tập cho các bạn học sinh vùng bị thiên tai |
| 3. Một số phong trào “Tương thân tương ái” khácBài tập chủ đề 7 |
| **31 - 33** | **31 -32 -33** | Chủ đề 8: Học sinh Hà Nội góp phần xây dựng gia đình văn hóa | 1. Tiêu chí xây dựng và ý nghĩa | - Học sinh hiểu ý nghĩa của việc xây dựng gia đình văn hoá; hiểu mối quan hệ giữa quy mô gia đình và chất lượng cuộc sống gia đình; hiểu bổn phận và trách nhịêm của bản thân trong việc xây dựng gia đình văn hoá. |
| 2. Học sinh Hà Nội góp phần xây dựng gia đình văn hóa |
| Bài tập chủ đề 8 |
| **34** | **34** | **Ôn tập cuối kì II** |  | - Học sinh hệ thống lại những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |
| **35** | **35** | **Kiểm tra cuối kì II** |  | - Học sinh hệ thống lại những kiến thức cơ bản của những bài đã học.  - Có khả năng tổng hợp kiến thức.  - Vận dụng kiến thức giải quyết tình huống |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám Hiệu** | **TT/NT chuyên môn**  ***Phạm Thị Thanh Hoa*** | **Giáo viên lập**    ***Nguyễn Thị Lan Anh*** |
|  |  |  |

**PHÒNG GIÁO DỤC (xác nhận)**